TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 07/2026/QĐST- DS	*Bắc Ninh, ngày 21 tháng 01 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 46, 47, 48, 51, 57, 58, 59 và Điều 288 Bộ luật dân sự;

Khoản 3 Điều 26, Điều 212 và Điều 213, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 26 Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2025/TLST- DS ngày 06/01/2026, về việc*" Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".*

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Thôn N, xã K, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Đồng Văn K, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, tỉnh Bắc Ninh.

2.Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/Anh Đồng Văn K phải có nghĩa vụ trả bà Lê Thị H 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) tiền gốc, không phải trả tiền lãi. Số tiền 150.000.000 đồng(Một trăm năm mươi triệu đồng) trên là tiền nợ riêng của anh Đồng Văn K.

2.2/ *Án phí dân sự sơ thẩm*:

Anh Đồng Văn K tự nguyện có nghĩa vụ chịu toàn bộ 3.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả bà Lê Thị H 12.600.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000054 ngày 06/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án dân sự cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, người phải thi hành án dân sự hàng tháng còn phải chịu lãi suất của số tiền gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án. Trường hợp bản án được thi hành theo tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:** **THẨM PHÁN**

- Đương sự;

- VKSND T.BắcNinh

- VKSND.KV4-BN

- PhòngTHADS KV4

- UBND xã Tiên Lục.

- Lưu hồ sơ .

Nguyễn Văn Kiên